TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 18/2020/QĐST- HNGĐ	*Phúc Yên, ngày 11 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2020/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Kiều A, sinh năm 1978

Trú tại: Nhà số 5, Tập thể Đ, phường X, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: A Nguyễn Văn E, sinh năm 1968

Trú tại: Nhà số 7, Tập thể Đ, phường X, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Kiều A và anh Nguyễn Văn E.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: có 02 con chung là cháu Nguyễn Hạnh C, sinh ngày 29/09/2000 và cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 13/6/2009. Hiện nay cả 2 cháu đang ở cùng chị Kiều A. Cháu Nguyễn Hạnh C đã thành niên nên việc ở với ai là do cháu tự quyết định, không đề nghị giải quyết. Ly hôn chị Kiều A và anh E thống nhất giao cháu Nguyễn Thanh T cho chị Kiều A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải

quyết. A E có quyền thăm hỏi con chung sau ly hôn không ai được cản trở.

Về tài sản chung, các khoản vay nợ, công sức đóng góp: không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí Hôn nhân gia đình: Chị Phạm Kiều A tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Kiều A đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0004048 ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại C cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên. Chị Kiều A được hoàn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- C cục thi hành án DS thành phố Phúc Yên;
- UBND phường X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Quang Hùng